TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **65**/2023/QĐST- DS	*Quốc Oai, ngày 26 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 60/2023/TLDS – ST ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023.

Hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn vay vốn tại Ngân hàng X theo Hợp đồng cấp tín dụng trung - dài hạn số PGDTDH.CN.02091110 ngày 09/11/2010; Khế ước nhận nợ số KUNN-01 ngày 09/11/2010 với thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Vay bổ sung vốn lưu động và mua 01 ô tô cũ và Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số CNHN.CN.01250212 ngày 25/02/2012; Khế ước nhận nợ số KUNN-01 ngày 25/02/2012; Thời hạn vay: 36 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Vay bổ sung vốn mua nguyên vật liệu.

Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện; thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng X**; Địa chỉ trụ sở chính: 47 Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Đại diện theo pháp luật: ông Dương Nhất Nguyên - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Hữu Trung – Q. Tổng giám đốc; Đại diện theo ủy quyền lại: bà Hoàng Minh Thảo, theo giấy uỷ quyền số: 56/2023/GUQ-PL&TT ngày 21/6/2023.

* Bị đơn: Ông **Vương Xuân T**, sinh năm 1977 và bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1974, cùng đăng ký hộ khẩu và cư trú tại: thôn Y, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Bà Sỹ Thị Q, sinh năm 1949; cháu Vương Xuân Q, sinh năm 1998; cháu Vương Thị Ngọc Ánh, sinh năm 2007, cùng cư trú tại: thôn Y, xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội. Bà Q, anh Q, chị Á uỷ quyền cho ông T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Ông Vương Xuân T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả Ngân hàng X theo Hợp đồng cấp tín dụng trung - dài hạn số PGDTDH.CN.02091110 ngày 09/11/2010; Khế ước nhận nợ số KUNN-01 ngày 09/11/2010 và Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số CNHN.CN.01250212 ngày 25/02/2012; Khế ước nhận nợ số KUNN-01 ngày 25/02/2012 tổng số tiền tạm tính đến ngày 18 tháng 8 năm 2023 là: ***Khoản vay 1***: Nợ gốc: 112.870.000 đồng; Lãi trong hạn: 12.693.975 đồng; lãi quá hạn: 204.982.949 đồng. Tổng khoản vay 1: 330.546.924 đồng; ***Khoản vay 2***: Nợ gốc: 45.000.000 đồng; lãi trong hạn: 1.568.666 đồng; lãi quá hạn: 99.236.271 đồng. Tổng khoản vay 2: 145.804.937 đồng.

Tổng hai khoản vay: Nợ gốc: 157.870.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 14.262.641 đồng; Nợ lãi quá hạn: 304.219.220 đồng; Tổng: 476.351.861 đồng.

2.2. Ông Vương Xuân T và bà Nguyễn Thị H tiếp tục phải trả lãi phát sinh cho Ngân hàng X trên số tiền gốc chưa thanh toán kể từ 19 tháng 8 năm 2023 cho đến khi thanh toán xong tất cả các khoản nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quy định trong Hợp đồng cấp tín dụng trung-dài hạn số PGDTDH.CN.02091110 ngày 09/11/2010; Khế ước nhận nợ số KUNN-01 ngày 09/11/2010 và Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số CNHN.CN.01250212 ngày 25/02/2012; Khế ước nhận nợ số KUNN-01 ngày 25/02/2012.

2.3. Trong trường hợp ông Vương Xuân T, bà Nguyễn Thị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận đối với số tiền nợ trong Hợp đồng cấp tín dụng trung - dài hạn số PGDTDH.CN.02091110 ngày 09/11/2010; Khế ước nhận nợ số KUNN-01 ngày 09/11/2010 và Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số CNHN.CN.01250212 ngày 25/02/2012; Khế ước nhận nợ số KUNN-01 ngày 25/02/2012 thì Ngân hàng X có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản đã thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ là:

Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 235, tờ bản đồ số: F48-116 (33.C.C), diện tích: 757 m^2 tại xã T, huyện Q, tỉnh Hà Tây (nay là xã T, huyện Q, thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành giấy chứng nhận: M 649868, vào sổ cấp GCN số: 00627 QSDĐ/HQO do Ủy ban nhân dân huyện Q cấp cho hộ ông Vương Xuân T ngày 24/06/1998, đính chính thành ông Vương Xuân T ngày 30/11/2009. Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Vương Xuân T, bà Nguyễn Thị H đối với Ngân hàng X. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Vương Xuân T, bà Nguyễn Thị H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

3. Về án phí: Ông Vương Xuân T, bà Nguyễn Thị H phải nộp **11.527.037** (*mười một triệu, năm trăm hai mươi bảy nghìn, không trăm ba bảy*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 (*năm triệu*) đồng, theo biên lai thu số 0000655 ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Long